

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 10/03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hạnh

Ông Nguyễn Đức Toàn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tẩn Đình Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10 /2022/TLST-HS ngày 19 tháng 1 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12 /2022/QĐXXST-HS ngày 15 / 02/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D. Tên gọi khác: Cu .Sinh ngày 25/11/1979

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Th, xã H, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông ;trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị Hai, sinh năm 1957.

Vợ: Phạm Thị Phượng, sinh năm 1977

Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009

Đều trú tại: thôn Th, xã H, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại cùng với gia đình ở thôn Th, xã H, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Chị Châu Thị Mỹ L, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

2. Anh Trần Đạt P, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

- Người chứng kiến:

Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Khu phố X 1, thị trấn L, huyện Bắc Bình, Bình Thuận
NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/8/2021, lực lượng Công an thị trấn L đi tuần tra thì phát hiện Nguyễn Văn D, sinh ngày 25/11/1979, ở thôn Th, xã H, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (là đối tượng nghiện ma túy) đang điều khiển xe mô tô biển số 86B3-050.98 chạy trên đường Nguyễn Hữu Cảnh thuộc khu phố X 1, thị trấn L, huyện Bắc Bình có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng công an đi tuần tra yêu cầu D dừng xe lại kiểm tra thì phát hiện trong người của D có cất giấu một bịch nhựa được hàn kín kích thước (1,8 x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy nên lực lượng công an mời D về trụ sở Công an thị trấn L làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Văn D khai: Một bịch nhựa được hàn kín, kích thước (1,8x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, D mới đến nhà của Châu Thị Mỹ L (tức là Bé Ba), sinh năm 1991, ở khu phố X 1, thị trấn L mua với giá 200.000 đồng, với mục đích đem về để dành sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản ghi nhận nội dung sự việc nêu trên, thu giữ 01 xe mô tô biển số 86B3-050.98 và niêm phong một bịch nhựa được hàn kín, kích thước (1,8x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và chuyển hồ sơ cùng tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình giải quyết theo thẩm quyền. (B1 số: 20-21, 51-52)

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy: Một bịch nhựa được hàn kín, kích thước (1,8x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong). (B1 số: 22)

* Tại bản kết luận giám định số 1080/KLGD-PC09 ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn; trong phong bì có 01 bịch nhựa, được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1365 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Bịch như mô tả tại mục II và 0,1205 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1080. (B1 số: 27)

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận: Dùng là người nghiện ma túy đá, không có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 22/8/2021, D điều khiển xe mô tô biển số 86B3-050.98 đến nhà của Châu Thị Mỹ L (tức là bé Ba) sinh năm 1991, ở khu phố X 1, thị trấn L, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy đá sử dụng. Khi đến trước nhà L (tức là bé Ba) thì D dừng xe lại vào kêu: Bé Ba ơi lấy đồ (tức là mua ma túy), nghe tiếng D kêu, L ở trong nhà đến cửa sổ nhìn ra thấy D, D nói: Lấy cho anh 01 cái 200.000 đồng (tức mua 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng). Khoảng 02 phút sau, thì Trần Đạt P (tức là bé Tư), sinh năm 1997, ở trong nhà L đi ra đưa cho D 01 bịch nhựa (tức là 01 tép) ma túy đá, rồi D

lấy 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000 đồng đưa cho P. D cầm 01 bịch nhựa ma túy đá bỏ vào túi quần, rồi chạy xe mô tô biển số 86B3-050.98 trên đường về nhà, đi đến đường Nguyễn Hữu Cảnh thuộc khu phố X 1, thị trấn L, huyện Bắc Bình thì bị lực lượng Công an thị trấn L yêu cầu D dừng xe lại kiểm tra thì phát hiện trong túi quần của D có cất giấu một bịch nhựa được hàn kín, kích thước (1,8x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy nên lực lượng công an mời D về trụ sở Công an thị trấn L làm việc. Tại đây, D đã khai nhận toàn bộ hành vi đi mua ma túy đá để dành sử dụng như nội dung nêu trên. (Bl số: 45-48)

Lời khai nhận của Nguyễn Văn D phù hợp với lời khai của Châu Thị Mỹ L, Trần Đạt P, biên bản sự việc có thu giữ tang, vật chứng, kết quả giám định chất ma túy và lời khai của người chứng kiến. Đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn D cất giấu 01 bịch nhựa ma túy có khối lượng 0,1365 gam, là Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Đối với hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn D của Châu Thị Mỹ L (tức là bé Ba) và Trần Đạt P (tức là bé Tư) đã được khởi tố vụ án, bị can và tạm giam trong một vụ án mua bán trái phép chất ma túy khác, nên trong vụ án này không xem xét giải quyết. (Bl số: 55-56)

Về tang, vật chứng của vụ án: Bịch như mô tả tại mục II và 0,1205 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1080 và xe mô tô biển số 86B3-050.98 do Nguyễn Văn D dùng vào việc đi mua ma túy, sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS.HBB ngày 14/1/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Bản cáo trạng nêu trên. Sau khi luận tội, Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c, khoản 1 điều 249 ; Điểm s; khoản 1; khoản 2; Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a ; khoản 2, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: bịch như mô tả tại mục II và 0,1205 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1080

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô biển số 86B3-050,98, nhãn hiệu SYM, số loại ANGEL+EZ, màu sơn trắng đen, thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Giang (Đã bán cho Nguyễn Văn D)

Bị cáo Nguyễn Văn D không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D đã thừa nhận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/8/2021, tại khu phố X 1, thị trấn L, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Nguyễn Văn D tàng trữ 0,1365 gam, là Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Số vật chứng thu giữ được trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận là do bị cáo mua về tàng trữ để sử dụng chứ không nhằm mục đích nào khác. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn D hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Thế nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo không những không chấp hành mà còn vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Xét bịch như mô tả tại mục II và 0,1205 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1080. Đây là vật chứng của vụ án cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu để tiêu hủy

Xét chiếc xe mô tô biển số 86B3-050.98, nhãn hiệu SYM, số loại ANGEL+EZ, màu sơn trắng đen mà Nguyễn Văn D dùng làm phương tiện đi mua ma túy là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nghĩ nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Văn D không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 268; Khoản 1, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 ; Điểm s; khoản 1; khoản 2; Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **12** (Mười hai) tháng tù .Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Áp dụng: Điểm a, c, khoản 1, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, c; khoản 2, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: bịch như mô tả tại mục II và 0,1205 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1080

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô biển số 86B3-050,98, nhãn hiệu SYM, số loại ANGEL+EZ, màu sơn trắng đen, thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Giang (Đã bán cho Nguyễn Văn D)

Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 23/02 /2022

Áp dụng: Khoản 2, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a; Khoản 1; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Bình;*
- Công an huyện Bắc Bình;*
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;*
- Bị cáo*
- Lưu HS+VP*

LÂM QUỐC TUẤN

